HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **PHƯỜNG LONG KHÁNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /2026/NQ-HĐND	*Long Khánh, ngày tháng năm 2026*

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
Quy định nội dung chi, mức chi trong hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường Long Khánh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 197/2025/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 289/2025/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật:

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2026/NQ-HĐND của HĐND thành phố quy định mức khoán chi đối với công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 16/QĐ-TTHĐND ngày 16/10/2026 của HĐND thành phố về việc đính chính Nghị quyết số 01/2026/NQ-HĐND ngày 15/5/2026 quy định mức khoán chi đối với công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Đồng Nai;

Xét Tờ trình số …./TTr-UBND ngày …. tháng … năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Long Khánh; Báo cáo thẩm tra số …/BC-BKTNS ngày … tháng … năm 2026 của Ban Kinh tế Ngân sách Hội đồng nhân dân phường Long Khánh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân phường Long Khánh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi trong hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường Long Khánh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung chi, mức chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường Long Khánh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân phường Long Khánh.

b) Ủy ban nhân dân phường Long Khánh và các cơ quan, đơn vị, bộ phận được giao nhiệm vụ tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết này.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Việc quản lý, sử dụng kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật phải bảo đảm đúng mục đích, đúng đối tượng, công khai, minh bạch, hiệu quả, tiết kiệm; tuân thủ quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

2. Mức chi quy định tại Nghị quyết này là mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; được xác định trên cơ sở tổng định mức khoán chi đối với từng loại văn bản theo quy định của Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai.

3. Việc thực hiện mức khoán chi phải căn cứ vào nhiệm vụ, hoạt động thực tế và sản phẩm hoàn thành; bảo đảm không thanh toán trùng lặp kinh phí đối với cùng một nhiệm vụ, hoạt động.

4. Đối với nhiệm vụ, hoạt động không phát sinh hoặc không thuộc quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng thì không thực hiện thanh toán khoản kinh phí tương ứng.

5. Việc lập hồ sơ, quản lý, thanh toán và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định tại Nghị định số 289/2025/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 3. Nội dung chi và mức khoán chi

1. Nội dung chi, mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong xây dựng nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân phường Long Khánh thực hiện theo Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết này.

2. Nội dung chi, mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong xây dựng quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân phường Long Khánh thực hiện theo Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết này.

3. Tổng mức khoán chi đối với từng loại văn bản thực hiện theo Nghị quyết số 01/2026/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai và văn bản đính chính có liên quan, cụ thể:

a) Đối với nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường:

- Ban hành mới hoặc thay thế: 10.000.000 đồng/văn bản.

- Sửa đổi, bổ sung từ 02 văn bản trở lên: 10.000.000 đồng/văn bản.

- Sửa đổi, bổ sung 01 văn bản: 6.000.000 đồng/văn bản.

- Bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ: 3.000.000 đồng/văn bản.

b) Đối với quyết định của Ủy ban nhân dân phường:

- Ban hành mới hoặc thay thế: 8.000.000 đồng/văn bản.

- Sửa đổi, bổ sung từ 02 văn bản trở lên: 8.000.000 đồng/văn bản.

- Sửa đổi, bổ sung 01 văn bản: 4.800.000 đồng/văn bản.

- Bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ: 2.400.000 đồng/văn bản.

4. Đối với các nội dung chi khác không được quy định tại Nghị quyết này, thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Nguồn kinh phí và quản lý, sử dụng kinh phí

1. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Nghị quyết này được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc lập dự toán, phân bổ, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và các quy định có liên quan.

3. Cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ có trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, đúng nội dung, mức chi và điều kiện thanh toán; bảo đảm đầy đủ hồ sơ, tài liệu theo quy định.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân phường Long Khánh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo đúng quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân phường Long Khánh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền.

3. Trong quá trình thực hiện, trường hợp văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo quy định của văn bản quy phạm pháp luật mới, bảo đảm phù hợp với thẩm quyền và quy định pháp luật hiện hành.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày … tháng … năm 2026.

2. Việc xử lý chuyển tiếp đối với các nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đã triển khai trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thực hiện theo quy định pháp luật có liên quan.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường Long Khánh khóa …, kỳ họp thứ … thông qua ngày … tháng … năm 2026.

Nơi nhận:
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- Sở Tư pháp thành phố;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- UBND phường;
- Ủy ban MTTQVN phường;
- Đại biểu HĐND phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường;
-Văn phòng Đảng ủy; HĐND &UBND phường;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH

Lê Minh Ánh

PHỤ LỤC I

MỨC KHOÁN CHI CHO TỪNG NHIỆM VỤ, HOẠT ĐỘNG TRONG XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG LONG KHÁNH

(Kèm theo Nghị quyết số .../2026/NQ-HĐND của HĐND phường)

Đơn vị tính: đồng/văn bản

STT	Nội dung chi, sản phẩm	Ban hành mới, thay thế	Sửa đổi, bổ sung từ 02 văn bản trở lên	Sửa đổi, bổ sung 01 văn bản	Bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ
1	Nghiên cứu, xây dựng dự thảo nghị quyết và phụ lục kèm theo	4.500.000	4.500.000	2.700.000	1.350.000
2	Xây dựng bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý	1.000.000	1.000.000	600.000	300.000
3	Xây dựng tờ trình dự thảo nghị quyết	800.000	800.000	480.000	240.000
4	Xây dựng báo cáo thẩm định	800.000	800.000	480.000	240.000
5	Xây dựng báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định	700.000	700.000	420.000	210.000
6	Xây dựng báo cáo thẩm tra của Ban HĐND	1.000.000	1.000.000	600.000	300.000
7	Xây dựng báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm tra	700.000	700.000	420.000	210.000
8	Tổng hợp, rà soát hồ sơ trình HĐND phường xem xét, thông qua nghị quyết	500.000	500.000	300.000	150.000
	TỔNG CỘNG	**10.000.000**	**10.000.000**	**6.000.000**	**3.000.000**

PHỤ LỤC II

MỨC KHOÁN CHI CHO TỪNG NHIỆM VỤ, HOẠT ĐỘNG TRONG XÂY DỰNG QUYẾT ĐỊNH QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG LONG KHÁNH

(Kèm theo Nghị quyết số .../2026/NQ-HĐND của HĐND phường)

Đơn vị tính: đồng/văn bản

STT	Nội dung chi, sản phẩm	Ban hành mới, thay thế	Sửa đổi, bổ sung từ 02 văn bản trở lên	Sửa đổi, bổ sung 01 văn bản	Bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ
1	Nghiên cứu, xây dựng dự thảo quyết định và phụ lục kèm theo	3.600.000	3.600.000	2.160.000	1.080.000
2	Xây dựng bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý	1.200.000	1.200.000	720.000	360.000
3	Xây dựng tờ trình dự thảo quyết định	900.000	900.000	540.000	270.000
4	Xây dựng báo cáo thẩm định	1.000.000	1.000.000	600.000	300.000
5	Xây dựng báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định	800.000	800.000	480.000	240.000
6	Tổng hợp, rà soát hồ sơ trình UBND phường xem xét, thông qua quyết định	500.000	500.000	300.000	150.000
	TỔNG CỘNG	**8.000.000**	**8.000.000**	**4.800.000**	**2.400.000**